

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG Đ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 31-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG Đ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc C.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị B;

Bà Hồ Thị Thúy H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn D - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Hồ Đăng T, sinh ngày 26/12/1979 tại: tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn Thủ Lễ 2, xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ xây dựng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ T, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1959; bị can có 4 anh, chị, em ruột, bị can là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Ngô Thị Quỳnh U, sinh năm 1980; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Chưa; tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Nhỏ sinh sống cùng gia đình tại thôn Thủ Lễ 2, xã Quảng Phước được gia đình cho ăn học đến lớp 05/12 thì nghỉ học ở nhà, đến năm 14 tuổi học nghề xây dựng và làm thợ xây dựng cho đến nay. Từ năm 1995-2003 làm thợ xây tại nước Lào. Từ năm 2003 làm thợ xây ở tại tỉnh Thừa Thiên Huế và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn L, sinh năm 1961 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Vợ ông L: Bà Bùi Thị X, sinh năm 1966;

+ Con của ông L và bà X : Anh Nguyễn H, sinh năm 1992; Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1996 và anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997;

Các anh H, L, H đã có giấy ủy quyền cho bà X tham gia tố tụng trong vụ án. Bà X, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị L (L), sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Ông Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn Cư Lạc, xã Quảng Lợi, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

+ Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Thủ Lễ 3, xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

+ Cháu Nguyễn Thùy Tr, sinh ngày 25/01/2008 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (người giám hộ cho cháu T).

Cùng nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, đều vắng mặt.

+ Cháu Trần Thị Bích Nh, sinh ngày 25/3/2007 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974 (người giám hộ cho cháu Nh).

Cùng nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, đều vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Thị Như K, sinh ngày 19/9/2006 và bà Lê Thị L, sinh năm 1977 (người giám hộ cho cháu Kiều).

Cùng nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, đều vắng mặt.

+ Anh Trương Đình Anh T, sinh năm 1987,

Nơi cư trú: 2A/140 Lý Nam Đế, phường Kim Long, thành phố H, tỉnh Thừa

Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Minh H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+Anh Trần Văn B, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Ông Ngô D, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn Thủ Lễ 3, xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/4/2021, Hồ Đăng T điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 75C-078.78 lưu thông trên đường tỉnh lộ 8A (đường liên thôn Phò Nam B - Niêm Phò) ra đường tỉnh lộ 4B. Khi đến Km 13 + 220m, tỉnh lộ 4B thuộc địa phận thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế đã va chạm với ông Nguyễn L đang nằm gần giữa tim đường tỉnh lộ 4B với tư thế đầu quay về hướng xã Quảng Phước, chân quay về hướng xã Quảng An gây tai nạn.

Hậu quả: Ông L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2, đến 01 giờ ngày 05/4/2021 thì tử vong.

Biên bản khám nghiệm hi ện trường hồi 21 giờ 30 phút ngày 04/4/2021 xác định:

“Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là Km 13 + 220m tuyến tỉnh lộ 4B thuộc địa phận thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cách tâm ngã ba (giao nhau giữa TL 4B với đường liên thôn Phò Nam B - Niêm Phò) về phía Quảng Phước 14,9m; lòng đường được thảm nhựa rộng 6,3m. Bên phải là lề đất rộng 0,8m, trên đó có dây cọc tiêu và dây trụ điện có đèn thấp sáng, tại cột điện không số cách tâm ngã ba 7,83m có gắn Camera an ninh. Lề đất bên trái rộng 1,2m; tiếp giáp ngoài lề là nhà ông Trần Quang Phụng.

Chọn hướng khám nghiệm theo chiều đi từ Quảng An đến Quảng Phước, chọn cột điện không số có gắn camera an ninh và cột Km H2/13 trên lề phải làm mốc cố định, chọn mép đường bên phải làm chuẩn để đo đạc.

Số (1) vết mài bám chất màu xanh dài 1,50m, nơi rộng nhất 0,02m, hướng mài bám theo chiều khám nghiệm, điểm đầu cách trụ điện không số có camera 22m, cách cột mốc H2/13 17,50m, cách tâm ngã ba về hướng Quảng Phước 14,9m và cách điểm tiếp giáp (của mép trái đường tỉnh lộ 4B với mép trái đường liên thôn Phò Nam B-Niêm Phò) về phía Quảng Phước và chệch ra tâm đường là 5,50m. Tại phần 1/3 đầu vết mài chất màu xanh bám liên tục và nhạt dần về giữa và cuối, phía cuối vết mài xuất hiện các mảnh vụn, vón thành mảng nhỏ, màu xanh và màu đen; điểm đầu vết này còn cách mép phải là 3,17m, giữa và cuối vết đi qua vùng dịch màu đỏ, điểm cuối cách mép phải đường là 3m.

Số (2) vết mài bám chất màu đen dạng cong nhẹ sang trái, kích thước (1,15x0,04)m, hướng mài xước theo chiều khám nghiệm, điểm đầu vết này cách điểm đầu vết số (1) sang lẽ trái và chệch về hướng ngã 3 là 0,25m và cách mép phải ra 3,35m, điểm cuối cách mép phải 3,40m. Bề mặt vết mài bám chất màu đen còn lẫn chất màu xanh (từng đốm nhỏ) tương đồng với chất ở vị trí số (1).

Số (3) vết mài bám chất màu xám tạo thành thớ nhỏ, hướng mài bám theo hướng khám nghiệm, kích thước (0,2x0,03)m; tâm cách mép phải ra 2,8m, điểm đầu cách đầu vết số (1) về phía mép phải và chệch theo hướng đi Quảng Phước 0,55m; điểm cuối lẫn trong vùng dịch màu đỏ.

Số (4) vùng dịch màu đỏ tổng chiều dài là 1,7m, tạo thành vùng đông đặc tại phần cuối vết số (2) vùng này có kích thước (0,45x0,4)m, điểm đầu cách mép phải 3,15m và cách điểm cuối vết số (2) là 0,2m; dịch chảy thành dòng lan ra phía mép phải đường, điểm cuối cách mép phải 1,65m.

Số (5) vùng dịch màu đỏ dạng loang, không rõ hình, kích thước (0,3x0,25)m, phần dịch màu đỏ với dạng giọt dính zắc về phía lẽ trái dài 1,2m. Vùng tâm vết dịch dạng loang, cách mép phải 2,80m và cách điểm cuối vết số (1) về phía mép phải và hơi chệch hướng Quảng Phước 0,35m; cuối vùng này phát hiện nhúm lông tóc màu đen.

Ngoài ra chúng tôi còn phát hiện 02 chiếc dép nhựa cùng loại, màu đen dính chất dịch màu đỏ đặt ngoài lẽ trái gần tường rào nhà ông Trần Quang Phụng.”

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 158/GĐ ngày 28/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Nguyễn L kết luận:

1. Các kết quả giám định chính: Tử thi nam giới, 60 tuổi, thể trạng trung bình. Các tổn thương trầy rách da, gãy xương tập trung bên trái cơ thể.

- Vùng hông trái có vết bầm trầy, thủng da, rách da dạng rạn da.
- Sập võ phút tạt lồng ngực trái.
- Võ tinh hoàn trái.
- Gãy võ phút tạt khung chậu trái; đứt động mạch chậu trái.
- Gãy xương đùi trái.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.
3. Thời gian chết: Khoảng 2 đến 6 giờ kể từ thời điểm khám nghiệm.
4. Cơ chế hình thành thương tích: Tôn thương sập khung lồng ngực, vỡ khung chậu, gãy xương đùi và tổn thương rách da dạng rạn da vùng bẹn trái do tác động với vật nặng dạng đè ép gây nên.

Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải màu xanh, nhãn hiệu Hyundai-Porter mang biển kiểm soát 75C-078.78.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký số 015510 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/01/2003 mang Tn Hồ Đăng T.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 6011133 của xe ô tô tải mang biển kiểm soát 75C-078.78.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô tải 75C-078.78.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, B2 của bị can Hồ Đăng T.

- 01 (một) cái áo thun vải màu xanh đậm và 01 (một) cái quần màu đen ông L mặc lúc bị tai nạn do bà Bùi Thị X giao nộp (được niêm phong sau khi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế).

- Phần còn lại chất màu nâu đỏ và màu trắng (trên 01 mảnh cao su màu đen) ghi thu tại phần tiếp giáp giữa mặt lăn và má trong lớp trước bên phải xe ô tô 75C-078.78 (ký hiệu A1); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt gối máy bên trái xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A2); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A3); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt trong lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” về mép mặt lăn 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A4); vết bám bẩn màu nâu đỏ (thu trên bông) ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, vị trí cách đỉnh số “1” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A5) và mẫu máu ghi thu của Nguyễn L sau giám định (được niêm phong sau khi giám định tại Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng).

Ngày 01/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Điền Quyết định xử lý vật chứng số 31 bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Hồ Đăng T: 01 (một) xe ô tô tải màu xanh, nhãn hiệu Hyundai-Porter mang biển kiểm soát 75C-078.78; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký số 015510 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/01/2003 mang Tn Hồ Đăng T; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 6011133 của xe ô tô tải mang biển kiểm soát 75C-078.78; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô tải 75C-078.78.

- Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị can Hồ Đăng T tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 22/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ truy tố bị cáo Hồ Đăng T tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Đăng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Đăng T từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng đến 48 tháng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo thun vải màu xanh đậm và 01 (một) cái quần màu đen ông L mặc lúc bị tai nạn do bà Bùi Thị X giao nộp (được niêm phong sau khi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế) và phần còn lại chất màu nâu đỏ và màu trắng (trên 01 mảnh cao su màu đen) ghi thu tại phần tiếp giáp giữa mặt lãn và má trong lớp trước bên phải xe ô tô 75C-078.78 (ký hiệu A1); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt gối máy bên trái xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A2); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A3); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt trong lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” về mép mặt lãn 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A4); vết bám bản màu nâu đỏ (thu trên bông) ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, vị trí cách đỉnh số “1” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A5) và mẫu máu ghi thu của Nguyễn L sau giám định (được niêm phong sau khi giám định tại Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị X có ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Hồ Đăng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Đăng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 04/4/2021, Hồ Đăng T (có giấy phép lái xe hợp pháp) điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 75C-078.78 lưu thông trên đường tỉnh lộ 8A ra đường tỉnh lộ 4B; khi đến Km 13 + 220m, tỉnh lộ 4B thuộc địa phận thôn Phò Nam B, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Đ; do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường và qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên T để cho xe ô tô tải mang biển kiểm soát 75C- 078.78 va chạm vào ông Nguyễn L đang nằm ở gần giữa tim đường gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Nguyễn L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế - Cơ sở 2, đến ngày 05/4/2021 thì tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của đại diện người bị hại, người làm chứng; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định Hồ Đăng T điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường và qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên để lốp trước bên bánh phải xe ô tô đè qua một phần thân thể phía bên trái của nạn nhân là vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ dẫn đến ông Nguyễn L chết. Do vậy, VKSND huyện Quảng Đ truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây mất mát lớn cho gia đình người bị hại; đồng thời xâm phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có một phần lỗi theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo nhận thức được pháp luật và xã hội, mặc dù thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, nhưng do chủ quan nên không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông dẫn đến việc phạm tội. Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi chính thuộc về Hồ Đăng T; tuy nhiên người bị hại là ông Nguyễn L cũng có lỗi một phần là đã có hành vi nằm giữa đường nên bị xe ô tô do Hồ Đăng T đè qua một phần thân thể là vi phạm vào điểm i khoản 2 Điều 35 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Căn cứ vào các tình tiết, nội dung của vụ án và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội; vì vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Đối với 01 (một) cái áo thun vải màu xanh đậm và 01 (một) cái quần màu đen ông L mặc lúc bị tai nạn do bà Bùi Thị X giao nộp (được niêm phong sau khi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế) và phân còn lại chất màu nâu đỏ và màu trắng (trên 01 mảnh cao su màu đen) ghi thu tại phần tiếp giáp giữa mặt lăn và má trong lớp trước bên phải xe ô tô 75C-078.78 (ký hiệu A1); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt gối máy bên trái xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A2); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A3); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt trong lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” về mép mặt lăn 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A4); vết bám bản màu nâu đỏ (thu trên bông) ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, vị trí cách đỉnh số “1” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A5) và mẫu máu ghi thu của Nguyễn L sau giám định (được niêm phong sau khi giám định tại Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng) không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Hồ Đăng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đăng T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Đăng T 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Đăng T cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo thun vải màu xanh đậm và 01 (một) cái quần màu đen ông L mặc lúc bị tai nạn do bà Bùi Thị X giao nộp (được niêm phong sau khi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế) và phần còn lại chất màu nâu đỏ và màu trắng (trên 01 mảnh cao su màu đen) ghi thu tại phần tiếp giáp giữa mặt lãn và má trong lớp trước bên phải xe ô tô 75C-078.78 (ký hiệu A1); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt gối máy bên trái xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A2); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A3); chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt trong lớp trước bên trái, cách đỉnh chữ “T” về mép mặt lãn 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A4); vết bám bản màu nâu đỏ (thu trên bông) ghi thu tại mặt ngoài lớp trước bên trái, vị trí cách đỉnh số “1” 5cm của xe ô tô 75C-028.10 (ký hiệu A5) và mẫu máu ghi thu của Nguyễn L sau giám định (được niêm phong sau khi giám định tại Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng).

(Chung loại, số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Đ).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Hồ Đăng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND huyện Quảng Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quảng Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quảng Đ;
- Chi cục THADS huyện Quảng Đ;
- UBND xã Quảng Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ T.H.A;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc C